

Số: 4231/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Thể lệ cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet
dành cho học sinh phổ thông**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học và Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Thể lệ cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet dành cho học sinh phổ thông (kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Ban chỉ đạo, Ban tổ chức cấp toàn quốc có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các công việc triển khai cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet dành cho học sinh phổ thông theo đúng Thể lệ cuộc thi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí và thay cho Quyết định số 4480/QĐ-BGDĐT ngày 06/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên ở Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Tổng Công ty Truyền thông Đa phương tiện VTC (để phối hợp);
- Lưu: VT, Vụ GDTrH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Vinh Hiển

THỂ LỆ

CUỘC THI TIẾNG ANH TRÊN INTERNET DÀNH CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG

(Kèm theo Quyết định số 4231/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 10 năm 2012)

Chương I

MỤC ĐÍCH CUỘC THI

1. Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy và học tại các trường phổ thông trên toàn quốc.
2. Tạo sân chơi trực tuyến môn Tiếng Anh cho học sinh phổ thông từ lớp 3 đến lớp 12.
3. Tạo điều kiện cho học sinh làm quen và sử dụng Internet như một phương tiện và công cụ học tập.
4. Tạo môi trường thân thiện, lành mạnh để học sinh học tập, giao lưu.
5. Hỗ trợ học sinh và giáo viên nâng cao năng lực Tiếng Anh nhằm đáp ứng yêu cầu của Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” và Chương trình Giáo dục Phổ thông môn Tiếng Anh các cấp.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG THAM GIA VÀ ĐĂNG KÍ THAM GIA

1. Đối tượng:

Học sinh phổ thông từ lớp 3 đến lớp 12 trên toàn quốc có điều kiện truy cập Internet và có nguyện vọng tham gia cuộc thi.

2. Đăng ký tham gia:

2.1. Đăng ký thành viên trên trang web **www.ioe.vn** (xem hướng dẫn đăng ký). Học sinh cần đăng ký đúng các thông tin gồm họ và tên; thông tin và địa chỉ lớp; trường; quận/huyện; tỉnh, thành phố. Học sinh đăng ký lớp nào chỉ được thi ở lớp đó. Học sinh có thể đăng ký thi vượt lớp trong cùng cấp học của mình.

2.2. Khi đã đăng ký thành viên, học sinh vào trang web và đăng nhập với tên truy cập và mật khẩu đã đăng kí. Sau khi đăng nhập thành công, học sinh chọn

“Vào thi” để tham gia các vòng thi tự luyện và chọn “Thi chính thức” với vòng thi chính thức các cấp.

2.3. Tên truy cập của học sinh không được vi phạm các quy định về đặt tên của trang web www.ioe.vn. Họ và tên hiển thị phải chính xác theo giấy khai sinh, hình ảnh đại diện phải hợp thuận phong mỹ tục mới được duyệt là thành viên của cuộc thi. Học sinh phải có trách nhiệm bảo mật tài khoản của mình.

Chương III

QUY ĐỊNH CÁC VÒNG THI

1. Số vòng thi của mỗi năm và vòng thi chính thức các cấp

Mỗi năm học có 4 vòng thi chính thức cho những lớp tổ chức thi cấp toàn quốc theo hướng dẫn cụ thể theo từng năm học của Ban tổ chức cấp toàn quốc; 3 vòng thi chính thức cho các lớp còn lại và các vòng thi cho học sinh tự luyện. Các vòng thi tự luyện được Ban tổ chức cuộc thi cập nhật hàng tuần trên trang web bắt đầu từ ngày 20 tháng 8 hàng năm.

Ở các vòng tự luyện, học sinh làm 4 bài với kết quả tối đa là 330 điểm trong thời gian 60 phút, hệ thống thông báo kết quả ngay sau mỗi câu hỏi. Trong trường hợp không có điều kiện về máy tính hoặc kết nối mạng internet, học sinh có thể tự luyện qua các hình thức phù hợp khác.

Vòng thi chính thức các cấp có thời gian 30 phút với số lượng câu hỏi tùy theo tốc độ làm bài của học sinh. Hệ thống không thông báo kết quả sau từng câu và không hiển thị lại các câu hỏi kể cả trường hợp sự cố.

Trong vòng thi chính thức, học sinh có thể nộp bài trước khi kết thúc thời gian thi. Kết quả chỉ hiển thị sau khi học sinh nộp bài hoặc kết thúc thời gian thi. Thời gian bắt đầu thi được thống nhất trên toàn quốc cho từng vòng thi chính thức, không phụ thuộc thời điểm học sinh bắt đầu làm bài.

Khi gặp sự cố bất kỳ ở vòng thi chính thức, học sinh có thể thi lại ngay nhưng phải kết thúc thời gian làm bài theo quy định chung hoặc phải thi lại vào một đợt khác (nếu có). Hệ thống không tính số lần thi tại các vòng thi chính thức.

1.1. Đối với cấp Tiểu học và cấp THCS

- + Vòng thi cấp trường được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 15.
- + Vòng thi cấp quận, huyện được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 20.
- + Vòng thi cấp tỉnh, thành phố được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 25.
- + Vòng thi cấp toàn quốc được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 30.

1.2. Đối với cấp THPT

- + Vòng thi sơ loại được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 15.
- + Vòng thi cấp trường được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 20.

- + Vòng thi cấp tỉnh, thành phố được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 25.
- + Vòng thi cấp toàn quốc được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 30.

2. Điều kiện vượt qua vòng tự luyện

Học sinh phải đạt tối thiểu 75% tổng số điểm của mỗi vòng tự luyện mới được công nhận vượt qua vòng đó.

Học sinh chưa vượt qua vòng tự luyện có quyền thi lại cho đến khi vượt qua vòng đó trừ vòng thi chính thức các cấp.

3. Điều kiện tham gia vòng thi chính thức

3.1. Để được tham gia vòng thi cấp trường đối với tiểu học, THCS và vòng thi sơ loại trường THPT học sinh phải vượt qua 15 vòng tự luyện đầu tiên.

3.2. Để được tham gia vòng thi cấp quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và vòng thi trường cấp THPT học sinh phải vượt qua vòng tự luyện thứ 20 và được cấp tổ chức thi tuyển chọn qua vòng thi ở mục 3.1.

3.3. Để được tham gia vòng thi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương học sinh phải vượt qua vòng tự luyện thứ 25 và được tuyển chọn qua vòng thi ở mục 3.2.

3.4. Để được tham gia vòng thi cấp toàn quốc học sinh phải vượt qua vòng tự luyện thứ 30 và được tuyển chọn qua vòng thi ở mục 3.3.

4. Quy định về các vòng thi chính thức.

Học sinh bị mất tài khoản thi cấp trước đó có thể tạo tài khoản mới để thi cấp tiếp theo nhưng phải thông báo với Hội đồng thi của cấp đó và được Hội đồng thi cấp trước (nếu có) xác nhận.

Tại các vòng thi chính thức, học sinh chỉ được dùng một tài khoản để đăng nhập.

Học sinh không được sử dụng bất kỳ tài liệu tham khảo nào trong các vòng thi chính thức của cuộc thi.

Học sinh có thể ra khỏi phòng thi nhưng vẫn ở trong khu vực tổ chức thi nếu hoàn thành bài thi sớm hơn thời gian quy định của vòng thi chính thức.

6. Xếp hạng học sinh

Tổng điểm và tổng thời gian làm bài thi của học sinh ở các vòng thi tự luyện là hai chỉ số để xếp thứ hạng học sinh trên trang web www.ioe.vn.

Kết quả xếp hạng ở vòng thi chính thức của từng cấp sẽ căn cứ vào số điểm học sinh đạt được ở vòng thi và thêm chỉ số phụ là thời gian làm bài (nếu học sinh nộp bài trước khi thời gian thi kết thúc).

7. Logo cuộc thi

Hình bên là logo của cuộc thi:



Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban tổ chức các cấp

Để quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động của cuộc thi Tiếng Anh trên Internet các cấp, Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức cấp toàn quốc; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, huyện (thành phố trực thuộc tỉnh, quận, thị xã) và trường thành lập ban tổ chức tương ứng.

2. Tổ chức vòng thi các cấp

2.1. Vòng thi cấp trường, huyện (quận), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương) nào do Ban tổ chức của cấp đó thực hiện gồm các nội dung sau đây:

- a. Quy định số lượng học sinh tham gia của các đơn vị dự thi;
- b. Chuẩn bị và đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ cuộc thi; tạo mã số thi;
- c. Thành lập hội đồng coi thi;
- d. Kiểm tra và xác nhận danh sách thí sinh;
- e. Tổ chức thi đúng thời gian quy định
- g. Xác nhận kết quả của vòng thi và quyết định khen thưởng;
- h. Chọn đội tuyển dự thi cấp tiếp theo (số lượng tham gia do cấp quản lý trực tiếp quy định).

2.2. Vòng thi cấp toàn quốc hàng năm do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, được thông báo trên trang web **www.ioe.vn** và có văn bản hướng dẫn cụ thể khối lớp nào được tổ chức thi vòng toàn quốc cho từng năm học. Những điểm chung cho tất cả các năm học là:

- a. Vòng thi cấp toàn quốc tổ chức cho những tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đăng ký dự thi. Mỗi tỉnh, thành phố thành phố trực thuộc trung ương là một đơn vị dự thi;
- b. Đội tuyển mỗi lớp của mỗi tỉnh, thành phố tối thiểu là 10 học sinh, tối đa là 60 học sinh;
- c. Căn cứ tình hình thực tế, Ban tổ chức có thể cho phép đơn vị dự thi tăng số lượng nhưng không quá 80 học sinh đối với mỗi lớp.

2.3. Kinh phí tổ chức vòng thi các cấp của các địa phương sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

3. Bảng thi cấp toàn quốc:

Các tỉnh, thành phố tham gia cuộc thi cấp toàn quốc được chia thành 03 bảng như sau:

3.1. Bảng A: 05 thành phố

1. Thành phố Hà Nội
2. Thành phố Hồ Chí Minh
3. Thành phố Hải Phòng
4. Thành phố Đà Nẵng
5. Thành phố Cần Thơ

3.2. Bảng B: 36 tỉnh

- | | | |
|--------------------|----------------|--------------------|
| 1. An Giang | 13. Hải Dương | 25. Phú Yên |
| 2. Bà Rịa-Vũng Tàu | 14. Hậu Giang | 26. Quảng Bình |
| 3. Bạc Liêu | 15. Hưng Yên | 27. Quảng Nam |
| 4. Bắc Ninh | 16. Khánh Hòa | 28. Quảng Trị |
| 5. Bến Tre | 17. Cà Mau | 29. Tây Ninh |
| 6. Bình Định | 18. Kiên Giang | 30. Thái Bình |
| 7. Bình Dương | 19. Ninh Thuận | 31. Thanh Hóa |
| 8. Bình Thuận | 20. Quảng Ngãi | 32. Thừa Thiên Huế |
| 9. Đồng Nai | 21. Long An | 33. Tiền Giang |
| 10. Đồng Tháp | 22. Nam Định | 34. Trà Vinh |
| 11. Hà Nam | 23. Nghệ An | 35. Vĩnh Long |
| 12. Hà Tĩnh | 24. Ninh Bình | 36. Vĩnh Phúc |

3.3. Bảng C: 22 tỉnh

- | | | |
|---------------|--------------|-----------------|
| 1. Bắc Giang | 9. Hà Giang | 17. Quảng Ninh |
| 2. Bình Phước | 10. Hòa Bình | 18. Sơn La |
| 3. Bắc Kạn | 11. Kon Tum | 19. Sóc Trăng |
| 4. Cao Bằng | 12. Lâm Đồng | 20. Thái Nguyên |
| 5. Đắk Nông | 13. Lai Châu | 21. Tuyên Quang |
| 6. Đắk Lắk | 14. Lạng Sơn | 22. Yên Bái |
| 7. Điện Biên | 15. Lào Cai | |
| 8. Gia Lai | 16. Phú Thọ | |

Chương V

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI

1. Giải thưởng: Do cấp tổ chức thi quy định và khen thưởng, trừ vòng thi cấp toàn quốc.

Vòng thi cấp toàn quốc sẽ trao giải cho các cá nhân đạt thành tích cao.

Giải thưởng được xét theo từng bảng.

1.1. Tiêu chí xét giải thưởng:

- Điểm của bài thi;
- Thời gian làm bài thi (nếu có).

Giải thưởng được trao theo thứ tự từ trên xuống cho đến hết số lượng của mỗi bảng.

1.2. Số lượng giải thưởng

Bảng A :

- | | |
|-------------------------|-------------------------------|
| + 9 Giải Vàng: | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 18 Giải Bạc: | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 36 Giải Đồng: | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 72 Giải Khuyến khích: | Giấy chứng nhận. |

Bảng B :

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| + 36 Giải Vàng: | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 72 Giải Bạc: | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 144 Giải Đồng: | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 288 Giải Khuyến khích: | Giấy chứng nhận. |

Bảng C :

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| + 18 Giải Vàng: | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 36 Giải Bạc: | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 72 Giải Đồng: | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 144 Giải Khuyến khích: | Giấy chứng nhận. |

2. Kỷ luật

Ban tổ chức cấp toàn quốc có quyền không công nhận hoặc hủy kết quả đã được công nhận nếu có đủ chứng cứ về việc vi phạm của thí sinh. Vi phạm của thí sinh gồm có, nhưng không giới hạn, việc sử dụng các phần mềm gian lận, việc tác động vào hệ thống để tạo kết quả có lợi cho thí sinh, việc sử dụng thông tin sai lệch, việc sử dụng tài liệu tham khảo trong khi thi, việc trao đổi giữa các thí sinh

trong khi làm bài, nhận tài liệu không được phép đưa vào từ bên ngoài phòng thi, thi hộ, thi kèm hoặc các hình thức vi phạm khác.

Thí sinh vi phạm kỷ luật thi và có các hành vi gian lận trong vòng thi chính thức sẽ không được xét giải, không được tham gia vòng thi chính thức tiếp theo.

3. Khiếu nại

Cấp tổ chức thi tương ứng có trách nhiệm giải quyết khiếu nại trong cuộc thi do mình tổ chức.

Mọi khiếu nại và giải quyết khiếu nại phải được thực hiện bằng văn bản. Thời hiệu của khiếu nại là 30 ngày kể từ ngày ra quyết định công nhận kết quả của cấp tổ chức vòng thi tương ứng.

Quyết định giải quyết của Ban tổ chức cấp toàn quốc là cuối cùng đối với mọi khiếu nại nếu có trong cuộc thi./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Vinh Hiền